

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – HUẾ
THÀNH PHỐ HUẾ

Số: 90/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huế, ngày 15 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HUẾ, THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 40/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Lê Cát T, sinh năm: 1992; nơi cư trú: 7 P, phường P, thành phố H.

- *Bị đơn*: Chị Hoàng Ngọc Như P, sinh năm: 1994; nơi cư trú: 7 P, phường P, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Lê Cát T và chị Hoàng Ngọc Như P.

- Về con chung: Giao cháu Trần Hoàng Tú T1, sinh ngày 01/01/2017 và Trần Hoàng Tú A, sinh ngày 21/10/2021 cho anh Trần Lê Cát T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T1, cháu A lần lượt đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Ngọc Như P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Trần Lê Cát T và chị Hoàng Ngọc Như P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Trần Lê Cát T và chị Hoàng Ngọc Như P không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án khi Tòa án tiến hành hòa giải trước khi mở phiên tòa nên chỉ phải chịu 50% mức án phí là 300.000 đồng x 50% = 150.000 đồng. Anh T và chị P mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận anh Trần Lê Cát T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Trần Lê Cát T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003395 ngày 28/7/2025 của Thi hành án dân sự thành phố H, anh Trần Lê Cát T được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2 – Huế;
- Thi hành án dân sự thành phố Huế;
- UBND phường Phú Xuân, Tp Huế;
- (ĐKKH ngày 28/9/2016);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dân.

THẨM PHÁN

Lê Nhân Đức